

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỦY NGUYÊN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 22 - 01 - 2018
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi
con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Sóng;
2. Bà Nguyễn Thị Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đồng Thị Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 732/2017/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 10 năm 2017 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 408/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trịnh Thị Ái V, sinh năm 1985; nơi đang sinh sống: xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Phạm Đình H, sinh năm 1981, địa chỉ: xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Chị Trịnh Thị Ái V là nguyên đơn khởi kiện với nội dung chị và anh Phạm Đình H qua quen biết, phát sinh tình cảm rồi đi đến hôn nhân tự nguyện. Chị và anh H đã đăng ký kết hôn ngày 05/5/2014 tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng. Sau khi được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới theo phong tục, chị và anh H về chung sống cùng nhau tại xã L, huyện T. Quá trình chung sống hạnh phúc, chị và anh H có một con chung thì đầu năm 2015 phát sinh mâu

thuần. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H thường xuyên uống rượu, chửi bới xúc phạm chị và gia đình bố mẹ đẻ chị. Thỉnh thoảng chị còn bị anh H đánh đập. Mâu thuẫn vợ chồng cũng được gia đình hai bên khuyên giải nhưng không chuyển biến tích cực. Tháng 7 năm 2017, chị đã mang theo con về sinh sống cùng bố mẹ đẻ của chị tại xã L, huyện T, thành phố Hải Phòng và không quay lại chung sống với anh H nữa. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị đề nghị Tòa án cho ly hôn với anh H. Con chung giữa chị và anh H là Phạm Ngọc D, sinh ngày 21/01/2015. Hiện nay con đang được chị trực tiếp nuôi dưỡng. Chị hiện đang làm việc tại khu công nghiệp VSIP, huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng và có thu nhập ổn định. Khi ly hôn, chị đề nghị được tiếp tục được trực tiếp nuôi con. Việc cấp dưỡng cho con tùy vào anh H, chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng cho con. Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết chia tài sản.

Anh Phạm Đình H là bị đơn trình bày nội dung về quan hệ hôn nhân, về con chung là Phạm Ngọc D, sinh ngày 21/01/2015 với chị Trịnh Thị Ái V đúng như chị V khai. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh và chị V không hợp về tính cách, cư xử trong sinh hoạt cuộc sống chung. Do mâu thuẫn vợ chồng, ngày 22/7/2017 chị V đã đem theo con về sinh sống cùng bố mẹ đẻ của chị V. Hai vợ chồng cũng ly thân từ đó đến nay. Nay chị V xin ly hôn, anh đồng ý. Anh đề nghị được trực tiếp nuôi con chung vì theo anh chị V không đủ điều kiện nuôi con. Anh không yêu cầu chị V cấp dưỡng cho con. Hiện anh đang làm cơ khí và có thu nhập đủ điều kiện nuôi con. Vì nơi làm việc là xưởng tư nhân nên anh không có giấy tờ, tài liệu chứng minh thu nhập. Anh và chị V không có tài sản chung, anh không yêu cầu chia tài sản.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án theo Điều 262 của Bộ luật tố tụng dân sự. Ý kiến về việc giải quyết vụ án, Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; về người nuôi dưỡng con chung, đề nghị xem xét cháu Phạm Ngọc D còn nhỏ nên giao cho chị Trịnh Thị Ái V nuôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về yêu cầu của chị Trịnh Thị Ái V ly hôn với anh Phạm Đình H

Chị V và anh H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đủ điều kiện kết hôn và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chứng nhận đăng ký kết hôn. Do đó, kết hôn giữa chị V và anh H là hợp pháp. Do mâu thuẫn vợ chồng không thể hòa giải được, tháng 7/2017 chị V và anh H đã ly thân cho đến nay. Chị V kiên quyết xin ly hôn, anh H cũng đồng ý ly hôn. Điều đó chứng minh quan hệ giữa chị V và anh H đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không

đạt được. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị V xin ly hôn với anh H.

[2] Về người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn và nghĩa vụ cấp dưỡng cho con

Chị V và anh H có một con là chung Phạm Ngọc D, sinh ngày 21/01/2015 . Cả chị V và anh H đều đề nghị trực tiếp nuôi con. Lời khai của chị V và anh H thể hiện có điều kiện nuôi con là ngang nhau. Tuy nhiên con hiện nay còn nhỏ và đang do chị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục ổn định. Căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con trên cơ sở điều kiện, hoàn cảnh của hiện tại của chị V và anh H, Hội đồng xét xử xét giao con cho chị V tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với lợi ích của con.

Cấp dưỡng cho con là nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con. Chị V không yêu cầu anh H cấp dưỡng cho con. Đề nghị của chị V là hoàn toàn tự nguyện và quyền lợi của con vẫn được đảm bảo nên Hội đồng xét xử không buộc anh H phải cấp dưỡng cho con.

[3] Chị Trịnh Thị Ái V và anh Phạm Đình H không đề nghị chia tài sản nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[4] Chị Trịnh Thị Ái V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

- Cho chị Trịnh Thị Ái V ly hôn với anh Phạm Đình H.

- Giao cho chị Trịnh Thị Ái V được trực tiếp nuôi dưỡng con là Phạm Ngọc D, sinh ngày 21 tháng 01 năm 2015 đến khi con thành niên và có khả năng lao động, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Chị Trịnh Thị Ái V phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Đối trừ với số tiền tạm ứng án phí đã nộp (ghi tại biên lai thu số 0005926 ngày 31/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên), chị Trịnh Thị Ái V đã nộp đủ án phí.

- Chị Trịnh Thị Ái V và anh Phạm Đình H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Chi cục THADS H. Thủy Nguyên;
- VKSND H. Thủy Nguyên;
- UBND xã L, huyện T;
- TAND, VKSND TP. Hải Phòng;
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Quốc Phương**